

**NGHỊ QUYẾT**

**Quy định mức chi thực hiện nhiệm vụ phổ biến, giáo dục pháp luật và chuẩn tiếp cận pháp luật của người dân tại cơ sở trên địa bàn tỉnh**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HOÀ  
KHOÁ V, KỲ HỌP THỨ 9**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 16 tháng 12 năm 2002;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 14/2014/TTLT-BTC-BTP ngày 27 tháng 01 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài chính và Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước đảm bảo cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và chuẩn tiếp cận pháp luật của người dân tại cơ sở;

Sau khi xem xét Tờ trình số 7023/TTr-UBND ngày 05 tháng 11 năm 2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra số 56/BC-HĐND ngày 01/11/2014 của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh,

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1. Mức chi thực hiện nhiệm vụ phổ biến, giáo dục pháp luật và chuẩn tiếp cận pháp luật của người dân tại cơ sở trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa (phụ lục chi tiết kèm theo).**

**Điều 2.** Việc thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và chuẩn tiếp cận pháp luật của người dân tại cơ sở thuộc cấp nào do ngân sách cấp đó đảm bảo. Các đơn vị thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và chuẩn

tiếp cận pháp luật của người dân tại cơ sở sử dụng dự toán ngân sách được giao hàng năm để thực hiện.

Các nội dung chi cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và chuẩn tiếp cận pháp luật của người dân tại cơ sở không quy định tại Nghị quyết này thực hiện theo Thông tư liên tịch số 14/2014/TTLT-BTC-BTP ngày 27/01/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài chính và Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước đảm bảo cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và chuẩn tiếp cận pháp luật của người dân tại cơ sở.

**Điều 3.** Nghị quyết này thay thế các mức chi cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật tại Nghị quyết số 21/2011/NQ-HĐND ngày 08/12/2011 của Hội đồng nhân dân tỉnh về định mức chi thực hiện nhiệm vụ phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

#### **Điều 4. Tổ chức thực hiện**

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.
2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các ban Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa khóa V, kỳ họp thứ 9 thông qua và có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày thông qua./.

#### **Nơi nhận:**

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ;
- Bộ Tài chính, Bộ Tư pháp (Cục KTVBQPPL) ;
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Đoàn ĐBQH tỉnh, đại biểu HĐND tỉnh ;
- UBND tỉnh, UBMTTQ tỉnh;
- Văn phòng Tỉnh ủy, các ban Đảng;
- VP.Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh, VP.UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể;
- HĐND, UBND các huyện, TX, TP;
- Trung tâm Công báo tỉnh (2 bản) ;
- Lưu: VT, VN, TN.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Trần An Khánh**



## PHỤ LỤC

Mức chi thực hiện nhiệm vụ phổ biến, giáo dục pháp luật và chuẩn tiếp cận pháp luật của người dân tại cơ sở trên địa bàn tỉnh

theo Nghị quyết số 18 /2014/NQ-HĐND ngày 10/12/2014 của HĐND tỉnh)

Đơn vị tính: 1.000 đồng

STT	Nội dung chi	Đơn vị tính	Mức chi	Ghi chú
<b>I</b>	<b>Xây dựng chương trình, đề án, kế hoạch; các văn bản quản lý, chỉ đạo, hướng dẫn chương trình, đề án, kế hoạch</b>			
1	Xây dựng đề cương			
a	Xây dựng đề cương chi tiết	đề cương	900	
b	Tổng hợp hoàn chỉnh đề cương tổng quát	đề cương	1.500	
2	Soạn thảo chương trình, đề án, kế hoạch			
a	Soạn thảo chương trình, đề án, kế hoạch	chương trình, đề án, kế hoạch	1.500	
b	Soạn thảo báo cáo tiếp thu, tổng hợp ý kiến	báo cáo	300	
3	Tổ chức họp, tọa đàm góp ý			
a	Chủ trì	người/buổi	200	
b	Thành viên dự	người/buổi	100	
4	Ý kiến tư vấn của chuyên gia	văn bản	500	
5	Xét duyệt chương trình, đề án, kế hoạch			
a	Chủ tịch Hội đồng	người/buổi	200	
b	Thành viên Hội đồng, thư ký	người/buổi	150	
c	Đại biểu được mời tham dự	người/buổi	100	
d	Nhận xét, phản biện của Hội đồng	bài viết	300	
đ	Bài nhận xét của ủy viên Hội đồng	bài viết	200	
6	Lấy ý kiến thẩm định	bài viết	500	Trường hợp không thành lập Hội đồng xét duyệt chương trình, đề án, kế hoạch
7	Xây dựng các văn bản quản lý, chỉ đạo, hướng dẫn chương trình, đề án, kế hoạch	văn bản	300	
<b>II</b>	<b>Biên soạn một số tài liệu phổ biến, giáo dục pháp luật đặc thù</b>			
1	Tờ gấp pháp luật (bao gồm: biên soạn, biên tập, thẩm định)	tờ gấp đã hoàn thành	800	
2	Tình huống giải đáp pháp luật (bao gồm: biên soạn, biên tập, thẩm định)	tình huống đã hoàn thành	200	

3	Câu chuyện pháp luật (bao gồm: biên soạn, biên tập, thẩm định)	câu chuyện đã hoàn thành	1.200	
4	Tiểu phẩm pháp luật (bao gồm: biên soạn, biên tập, thẩm định, lấy ý kiến chuyên gia)	tiểu phẩm đã hoàn thành	4.000	
<b>III</b>	<b>Chi xây dựng và duy trì sinh hoạt Câu lạc bộ pháp luật, nhóm nông cốt</b>			
1	Chi hỗ trợ tiền ăn, nước uống cho thành viên tham gia hội nghị ra mắt Câu lạc bộ pháp luật	người/ngày	30	không quá 1 ngày
2	Chi tiền nước uống cho người dự sinh hoạt Câu lạc bộ pháp luật, nhóm nông cốt	người/buổi	10	
<b>IV</b>	<b>Chi phiên dịch tiếng dân tộc thiểu số, thuê người dẫn đường</b>			
1	Chi phiên dịch tiếng dân tộc thiểu số kiêm người dẫn đường (đối với trường hợp phải thuê ngoài)	ngày	200% mức lương cơ sở, tính theo lương ngày do Nhà nước quy định cho khu vực quản lý hành chính	Chỉ áp dụng đối với hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật lưu động, sinh hoạt chuyên đề pháp luật, sinh hoạt Câu lạc bộ pháp luật, nhóm nông cốt tại vùng núi cao, vùng sâu, vùng xa cần có người địa phương dẫn đường và người phiên dịch cho cán bộ thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật
2	Chi thuê người dẫn đường (không phải phiên dịch)	ngày	130% mức lương cơ sở tính theo lương ngày do Nhà nước quy định cho khu vực quản lý hành chính	
<b>V</b>	<b>Chi tổ chức cuộc thi, hội thi</b>			
1	Chi biên soạn đề thi, đáp án, bồi dưỡng Ban giám khảo, Ban tổ chức và một số nội dung chi khác			
a	Biên soạn đề thi cấp tỉnh	đề thi	400	
b	Biên soạn đề thi cấp huyện	đề thi	300	
c	Biên soạn đề thi cấp xã	đề thi	200	
d	Bồi dưỡng chấm thi, xét công bố kết quả	người/ngày	200	không quá 5 ngày
đ	Bồi dưỡng thành viên Ban Tổ chức cuộc thi	người/ngày	200	
e	Bồi dưỡng thành viên Hội đồng thi	người/ngày	200	
2	Chi tổ chức cuộc thi sân khấu, thi trên internet, có thêm mức chi đặc thù			
a	Thuê dẫn chương trình	người/ngày		
-	Cuộc thi tổ chức quy mô cấp tỉnh		1.000	
-	Cuộc thi tổ chức quy mô cấp huyện		600	

-	Cuộc thi tổ chức quy mô cấp xã		400	
b	Thuê hội trường và thiết bị phục vụ cuộc thi sân khấu	ngày		
-	Cấp tỉnh		5.000	
-	Cấp huyện		3.000	
-	Cấp xã		1.000	
c	Thuê văn nghệ, diễn viên	người/ngày		
-	Cuộc thi tổ chức quy mô cấp tỉnh		200	
-	Cuộc thi tổ chức quy mô cấp huyện		150	
-	Cuộc thi tổ chức quy mô cấp xã		100	
3	Chi giải thưởng			
a	Cuộc thi tổ chức quy mô cấp tỉnh			
-	Giải nhất	giải thưởng		
+	Tập thể		2.000	
+	Cá nhân		1.000	
-	Giải nhì	giải thưởng		
+	Tập thể		1.400	
+	Cá nhân		800	
-	Giải ba	giải thưởng		
+	Tập thể		1.200	
+	Cá nhân		600	
-	Giải khuyến khích	giải thưởng		
+	Tập thể		1.000	
+	Cá nhân		400	
-	Giải phụ khác	giải thưởng	300	không quá 2 giải phụ
b	Cuộc thi tổ chức quy mô cấp huyện			
-	Giải nhất	giải thưởng		
+	Tập thể		1.400	
+	Cá nhân		800	
-	Giải nhì	giải thưởng		
+	Tập thể		1.200	
+	Cá nhân		600	
-	Giải ba	giải thưởng		
+	Tập thể		1.000	
+	Cá nhân		400	
-	Giải khuyến khích	giải thưởng		
+	Tập thể		800	
+	Cá nhân		200	
-	Giải phụ khác	giải thưởng	150	không quá 2 giải phụ
c	Cuộc thi tổ chức quy mô cấp xã			
-	Giải nhất	giải thưởng		
+	Tập thể		1.200	

+	Cá nhân		600	
-	Giải nhì	giải thưởng		
+	Tập thể		1.000	
+	Cá nhân		400	
-	Giải ba	giải thưởng		
+	Tập thể		800	
+	Cá nhân		300	
-	Giải khuyến khích	giải thưởng		
+	Tập thể		600	
+	Cá nhân		150	
-	Giải phụ khác	giải thưởng	100	không quá 2 giải phụ
<b>VI</b>	<b>Chi hỗ trợ hoạt động truyền thông, phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật trên đài phát thanh xã, phường, thị trấn, loa truyền thanh cơ sở</b>			
1	Biên soạn, biên tập tài liệu phát thanh	trang	50	theo trang chuẩn 350 từ
2	Bồi dưỡng phát thanh			
a	Phát thanh bằng tiếng Việt	lần	15	
b	Phát thanh bằng tiếng dân tộc	lần	20	
<b>VII</b>	<b>Chi phục vụ trực tiếp việc xây dựng, quản lý và khai thác tủ sách pháp luật</b>			
1	Chi hoạt động xây dựng, quản lý, khai thác tủ sách pháp luật hàng năm	tủ/năm	1.500	
2	Rà soát, bổ sung, cập nhật sách định kỳ 06 tháng/lần	lần	100	
3	Bồi dưỡng cán bộ tham gia luân chuyển sách	lần/người	50	
<b>VIII</b>	<b>Chi thực hiện thống kê, rà soát, viết báo cáo đánh giá công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chương trình, đề án, kế hoạch, đánh giá thực hiện chuẩn tiếp cận pháp luật</b>			
1	Thu thập thông tin, xử lý số liệu báo cáo của địa phương	báo cáo	50	
2	Rà soát văn bản, tài liệu phục vụ hệ thống hóa, kiến nghị xây dựng thể chế, thực hiện chương trình, đề án	văn bản	50	
3	Viết báo cáo			
a	Báo cáo định kỳ hàng năm cấp tỉnh	báo cáo	1.500	
b	Báo cáo chuyên đề cấp tỉnh	báo cáo	1.000	
c	Báo cáo đột xuất cấp tỉnh	báo cáo	500	